

Số: 233/KH-THPT-TL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT THANH LỘC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Trường THPT Thanh Lộc được thành lập theo Quyết định số 1862/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 06 tháng 5 năm 2002 về đổi tên trường Phổ thông cấp 2 – 3 thành trường Trung học phổ thông Thanh Lộc; hiện tọa lạc tại 116 Nguyễn Thị Sáu, khu phố 1, phường Thanh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Trường có diện tích khuôn viên 14488m² với 41 phòng học và cơ sở vật chất đảm bảo cho việc thực hiện các hoạt động dạy và học.

Trong những năm qua, nhà trường đã xây dựng được một tập thể đoàn kết, tâm huyết, trách nhiệm, tận tụy, tận tâm với học sinh, xem chất lượng đào tạo là mục tiêu hàng đầu của nhà trường, tạo được uy tín và niềm tin đối với cha mẹ học sinh; nhiều năm liền trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến xuất sắc, được nhận nhiều bằng khen các cấp.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường, là cơ sở quan trọng cho kế hoạch năm học, các giải pháp của lãnh đạo nhà trường, các tổ chức, chính trị, đoàn thể cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ cụ thể của từng năm học.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong

1.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1.1.1. Cán bộ quản lý

T T	CBQL			Đảng viên	Hợp đồng xác định thời hạn	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD
1	Hiệu trưởng	01	01	01	01	01			
2	Phó hiệu trưởng	02		02	02	02			
Tổng		03	01	03	03	03			

1.1.2. Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Hợp đồng không xác định thời hạn	HD thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	10	3	3	10		4	6		
2	Lý	6	3	3	6			6		
3	Hóa	5	4	1	5		4	1		
4	Sinh	4	4	2	4		2	2		
5	Tin học	4	3		4			4		
6	Văn	9	8	4	9		1	8		
7	Sử	3	1		3		1	2		
8	Địa	5	5		5		1	4		
9	Anh Văn	9	7	5	9			9		
10	GDCD	3	2	1	3			3		
11	KTCN	2	1		2			2		
12	KTNN	1	1	1	1			1		
13	TD – QP	7	2	2	7			7		
Tổng		68	44	22	68		13	55		

1.1.2. Nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số nhân viên					
		T.số	Nữ		Hợp đồng không định hạn	Hợp đồng xác thời Lao động	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Kế toán	1	1		1			1		
2	Thủ quỹ	1	1			1				1
3	Thư viện	1	1		1			1		
4	TB-THTN	1			1					1
5	Văn thư	1	1	1	1					1
6	Y tế	1	1		1					1
7	Bảo vệ	4		2		4				4
8	Phục vụ	2	2			2				2
Tổng		12	7	3	8	7	3	2		10

1.2. Học sinh, chất lượng giáo dục

1.2.1. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc				
10	13	598	309	14	46	9		4
11	13	564	263	4	43	5	3	2
12	13	519	259	10	39		1	3
Cộng	39	1681	831	28	43	14	4	9

1.2.2. Chất lượng giáo dục

Nội dung	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021
Tổng số học sinh	1650	1655	1664	1694	1722
Kết quả lên lớp	95,54 %	97,64 %	97,87 %	98,26%	97,11%
Kết quả tốt nghiệp	100%	99,81%	99,63%	100%	99,50%
Hạnh kiểm khá, tốt	93,33%	94,56%	94,53%	96,46%	92,91%
Học lực khá, giỏi	52%	62,65%	56,85%	68,77%	62,43%
Học sinh giỏi cấp thành phố, học sinh đạt giải olympic	6	4	2	3	6

1.3. Thành tích nhà trường

Nội dung	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021
Chi bộ	Trong sạch, vững mạnh	Trong sạch vững mạnh	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
Công đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh	Hoàn thành tốt	Hoàn thành tốt
Chi đoàn giáo viên	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh
Đoàn TNCS HCM	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
Trường	Tập thể lao động tiên tiến	Tập thể lao động xuất sắc	Tập thể lao động xuất sắc	Tập thể lao động xuất sắc	Tập thể lao động xuất sắc

1.4. Cơ sở vật chất

<i>Diện tích trường</i>	<i>Phòng học</i>	<i>Số phòng thí nghiệm</i>	<i>Số phòng nghe nhìn</i>	<i>Số phòng vi tính</i>	<i>Khối văn phòng</i>	<i>Diện tích nhà ăn</i>	<i>Diện tích khu bán trú</i>
14.888m ²	41	3	01 (Lab)	2	13	60 m ²	

- Thư viện: 01
- Hội trường: 01
- Nhà thi đấu: 01
- Phòng truyền thống: 01
- Thực hành Công nghệ: 01
- Phòng Y tế: 01
- Phòng tham vấn: 01
- Các phòng học được trang bị Tivi, âm thanh để phục vụ yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

1.5. Điểm mạnh

100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo, có 12 cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ; chất lượng chuyên môn bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Lãnh đạo nhà trường có tâm huyết, nhiệt tình, năng động, có tinh thần trách nhiệm, làm việc đúng quy chế, có kế hoạch, phương pháp làm việc khoa học và dự báo tốt tình hình; được sự tin nhiệm và tin tưởng của giáo viên, nhân viên nhà trường cũng như cha mẹ học sinh; có ý thức học hỏi, tìm tòi, quyết tâm đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục trường.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm, tay nghề, chủ động, sáng tạo, gắn bó với nhà trường, mong muốn phát triển nhà trường ngày một đi lên.

Phần lớn học sinh có ý thức học tập và thực hiện nội quy nhà trường, năng động và tích cực tham gia các hoạt động phong trào của trường, lớp. Nhà trường và gia đình thường xuyên phối hợp trong việc quản lý giáo dục học sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất để học sinh được học tập, rèn luyện.

Tổ chức dạy - học: thực hiện nội dung chương trình nghiêm túc, tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh vừa sức, công bằng, khách quan theo đúng quy chế và tiến độ. Tổ chức và quản lý tốt hoạt động dạy học, mở rộng môi trường học tập ra ngoài lớp học, ngoài nhà trường.

Chất lượng đào tạo: tỷ lệ học sinh có học lực khá giỏi tăng qua mỗi năm, học sinh có hạnh kiểm khá tốt đạt cao và ổn định.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được trang bị tương đối đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu dạy và học trong nhà trường; cảnh quan nhà trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp và thoáng mát. Phòng học và phòng bộ môn được trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ tốt cho hoạt động của học sinh, giáo viên và nhân viên.

Tài chính: minh bạch, công khai chi tiết, rõ ràng, đầy đủ; quy chế chi tiêu nội bộ có tính dân chủ, hợp lý; việc thực hiện các khoản thu theo đúng văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Các đoàn thể: Công đoàn phối hợp với chính quyền làm tốt công tác thi đua, chăm lo đời sống, phát huy được quyền làm chủ của người lao động. Đoàn thanh niên với nhiều chương trình thiết thực, tạo được sân chơi lành mạnh và thu hút đoàn viên thanh niên tham gia.

1.6. Điểm yếu

Lãnh đạo nhà trường chưa mạnh dạn trong việc phân công chuyên môn giáo viên, nhất là đối với những giáo viên có hiệu suất đào tạo thấp. Công tác phối hợp giữa các thành viên Ban giám hiệu đôi khi chưa nhịp nhàng nên hiệu quả của một số công việc chưa cao.

Một số giáo viên còn hạn chế trong việc tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sử dụng công nghệ thông tin, còn lúng túng trong thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, chưa quan tâm hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, thiếu kinh nghiệm trong quản lý lớp, xử lý tình huống sư phạm, phối hợp với cha mẹ học sinh. Sinh hoạt tổ chuyên môn vẫn còn nặng tính hành chính, chưa đi sâu vào việc tổ chức các hoạt động dạy học phát huy tính tích cực của học sinh. Việc đánh giá chất lượng chuyên môn của tổ chuyên môn đối với giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất.

Một vài nhân viên trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế nên kết quả thực hiện công việc chưa cao.

Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tuy được nhà trường quan tâm nhưng số lượng chưa đáp ứng so với yêu cầu, đặc biệt là số lượng giáo viên trên chuẩn còn thấp.

Học sinh: vẫn còn một số em chưa xác định được động cơ học tập, ý thức học tập và ý thức tự tu dưỡng, tự rèn luyện chưa cao, kỹ năng giao tiếp còn hạn chế.

Tổ chức dạy- học: thực hiện đổi mới phương pháp chưa đồng bộ, một số ít giáo viên chưa chú trọng truyền đạt phương pháp học tập cho học sinh. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi chưa được các tổ chuyên môn quan tâm đầu tư đúng mức.

Cơ sở vật chất: chưa có đủ phòng học bộ môn, thư viện chưa đạt chất lượng cao. Công tác quản lý, sử dụng và bảo trì thiết bị ở các phòng bộ môn hiện có còn hạn chế vì không có cán bộ chuyên trách. Các thiết bị thí nghiệm đủ điều kiện, đủ độ tin cậy để phục vụ dạy học theo phương pháp mới còn thiếu.

Tài chính: nguồn kinh phí còn hạn hẹp, kinh phí dành cho việc tu bổ, phát triển cơ sở vật chất đôi khi bị động và thiếu nguồn.

Các đoàn thể: đa số kiêm nhiệm nhiều công tác nên gặp khó khăn về thời gian, ảnh hưởng đến chất lượng công việc được giao.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Cơ hội

Phương thức quản lý giáo dục lấy cơ sở làm trung tâm, cùng với cơ chế tự quản, tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã mở ra cho nhà trường hướng đi thông thoáng, năng động, là động lực quan trọng giúp cho cơ sở giáo dục có một sức mạnh vượt trội để phát triển nhà trường. Cơ chế tự chủ tài chính đã tạo điều kiện cho nhà trường chủ động hơn trong việc chọn lựa và đầu tư cơ sở vật chất, chủ động trong chi tiêu, sử dụng đúng mục đích và nhu cầu của nhà trường.

Kinh tế thị trường định hướng XHCN và xu thế toàn cầu hóa đem lại những cơ hội thúc đẩy nhanh phát triển giáo dục; trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất được hoàn thiện ngày càng hiện đại... đáp ứng các yêu cầu đổi mới. Mọi người có cơ hội phát triển và đóng góp như nhau, phát huy được tính sáng tạo của từng thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường và khả năng đóng góp của xã hội cho sự nghiệp giáo dục cao hơn.

Chương trình GDPT 2018 xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất, nội dung cốt lõi bắt buộc, trao quyền chủ động cho nhà trường lựa chọn một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh.

Sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội không những nâng cao hiệu quả giáo dục mà còn thúc đẩy khả năng hợp tác, cải thiện mạnh mẽ văn hóa ứng xử, giao tiếp trong nhà trường. Đời sống và dân trí của người dân nâng cao, quan tâm nhiều hơn cho giáo dục và chất lượng học tập của con em.

Cha mẹ học sinh có lòng tin với nhà trường, luôn quan tâm đến việc học của con, tạo điều kiện cho con học tập, hỗ trợ tận tình mọi hoạt động của nhà trường, nhất là tham gia đóng góp xã hội hóa giáo dục.

Công nghệ thông tin phát triển tạo điều kiện thuận lợi cho Hiệu trưởng trong công tác quản lý tài chính, cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ, quản lý học sinh và thông tin kịp thời đến cha mẹ học sinh những nội dung đổi mới của ngành giáo dục.

2.2. Thách thức

Đáp ứng đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biết khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

Việc đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục của thời đại sẽ tạo nên thách thức không nhỏ cho đội ngũ giáo viên trong quá trình đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, năng lực làm việc tập thể, kỹ năng giải quyết vấn đề.

Mặt trái của cơ chế thị trường tác động đến giáo viên và học sinh nhà trường.

Môi trường tiêu cực ngoài xã hội ảnh hưởng trực tiếp đến học sinh, làm cho một bộ phận học sinh ham chơi, thích hưởng thụ, đạo đức giảm sút; những tập quán xấu, hành vi tiêu cực, tệ nạn bên ngoài xã hội ảnh hưởng đến việc giáo dục đạo đức học sinh trong nhà trường.

Sự bùng nổ của công nghệ thông tin cũng có mặt trái của nó đó là các trò chơi game online làm cho một bộ phận học sinh bị ảnh hưởng nặng nề về mặt chuyên cần, học tập và sức khỏe. Tác động này làm giảm ý chí phấn đấu của học sinh.

Kỳ vọng của phụ huynh và yêu cầu cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của trường, đòi hỏi đội ngũ phải giỏi chuyên môn, vững nghiệp vụ, có đạo đức nghề nghiệp.

3. Các vấn đề chiến lược

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường. Trước mắt, tạo điều kiện và giám sát cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Thực hiện việc đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh; thực hiện dạy học tích hợp liên môn, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tổ chức các hoạt động giáo dục STEM, tổ chức tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp với yêu cầu đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy học và đáp ứng tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Ứng dụng công nghệ thông tin, vận dụng đa dạng các phương pháp truyền thống và hiện đại trong công tác quản lý, trong dạy học và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.

Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030".

Thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số tại đơn vị giai đoạn 2021-2025 căn cứ Kế hoạch số 1273/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai Chương trình Chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch thực hiện “Mô hình nhà trường thông minh”, “Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030”.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Xây dựng một môi trường sư phạm lành mạnh, tiên tiến, thân thiện, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh được học tập, rèn luyện và phát triển năng lực cá nhân về trí tuệ, tính độc lập sáng tạo và khả năng hợp tác, thích ứng.

2. Tầm nhìn

Phấn đấu trở thành trường THPT uy tín có: chất lượng giáo dục khá tốt và ổn định; đội ngũ giáo viên giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, tâm huyết với nghề; cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ đáp ứng được việc dạy và học; đội ngũ cán bộ quản lý tận tâm, chuyên nghiệp; được phụ huynh và học sinh tin tưởng, lựa chọn để học tập và rèn luyện.

3. Giá trị cốt lõi

Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

Đoàn kết, sẻ chia, hợp tác.

Chủ động, sáng tạo, khát vọng vươn lên.

4. Phương châm hành động

“Tất cả vì học sinh và chất lượng giáo dục của nhà trường”

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, xây dựng trường học thân thiện, tạo ra môi trường lành mạnh cho học sinh phát huy khả năng học tập và rèn luyện.

Xây dựng đội ngũ sư phạm vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt trong giao tiếp, có tâm huyết với nghề, yêu mến ngôi trường mình đang công tác và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

Xây dựng trường học có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường học tập thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

Trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng sát với thực tế của nhà trường. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của nhà trường trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ, hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục gương mẫu về đạo đức và tác phong, tận tâm và trách nhiệm trong nghề nghiệp, tiếp cận nhanh với sự thay đổi và chịu khó học hỏi, tham gia bồi dưỡng để phát triển trong chuyên môn.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý về năng lực chuyên môn và trình độ về lý luận chính trị; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực học sinh. Tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện bồi dưỡng theo yêu cầu của tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp; tham gia đầy đủ, nghiêm túc các đợt tập huấn của Sở Giáo dục và Đào tạo về chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Xây dựng tập thể sư phạm “kỷ cương, nề nếp, trách nhiệm, đạo đức và tri thức, đoàn kết và nghĩa tình”; hoàn thành tốt công tác chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức học sinh, xây dựng nhà trường là môi trường văn hoá, dân chủ. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch 1108/KH-GDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025” của ngành Giáo dục và Đào tạo”.

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh; rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện kế hoạch 1038/KH-GDĐT-CTTT ngày 02 tháng 4 năm 2019 về triển khai Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”.

Tạo điều kiện để các tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của trường và khả năng của học sinh; kết hợp với việc tăng cường phụ đạo cho học sinh yếu nhằm hạn chế thấp nhất tỷ lệ học sinh bỏ học, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém. Tiếp tục thực hiện đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

Xây dựng và triển khai thực hiện các đề án: Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025; Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030; Chương trình chuyển đổi số tại đơn vị giai đoạn 2021 – 2025. Phấn đấu đến năm 2025 xây dựng thành trường chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất, trường học thông minh và thư viện tiên tiến hiện đại.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường giúp đỡ học sinh khó khăn và hỗ trợ các hoạt động giáo dục cho học sinh. Xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý nhà trường, sử dụng công nghệ thông tin, website để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

3. Hệ thống chỉ tiêu

3.1. Về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Phẩm chất chính trị và đạo đức: nhận thức tư tưởng chính trị với trách nhiệm của một công dân; chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường; có đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo; đoàn kết trong quan hệ đồng nghiệp.

Trình độ chuyên môn: giáo viên nắm vững mục tiêu, nội dung cơ bản của chương trình, sách giáo khoa của môn học theo chương trình giáo dục 2018; có kiến thức cơ bản và chuyên sâu đảm bảo đầy đủ, chính xác, có hệ thống; có kiến thức cơ bản về tâm lý học sư phạm; có kiến thức về kiểm tra, đánh giá kết quả học

tập, rèn luyện của học sinh; có kiến thức phổ thông về chính trị, xã hội và nhân văn, công nghệ thông tin.

Nhiệm vụ sư phạm: lập kế hoạch giáo dục trong năm học phù hợp với đặc điểm của trường và lớp được phân công giảng dạy; phát huy được tính năng động sáng tạo, chủ động học tập của học sinh; biết cách hướng dẫn học sinh tự học; sử dụng hình thức kiểm tra đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh; biết khai thác và sử dụng tốt thiết bị, đồ dùng dạy học; tổ chức các buổi ngoại khóa hoặc tham quan học tập, sinh hoạt tập thể thích hợp; thường xuyên trao đổi góp ý với học sinh về tình hình học tập; ứng xử với đồng nghiệp, cộng đồng luôn giữ đúng phong cách nhà giáo.

Chỉ tiêu:

- 25% giáo viên có trình độ Thạc sĩ.
- 35% giáo viên đạt trung cấp chính trị.
- 100% giáo viên tham gia thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên.
- 100% hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp hàng năm.

- 100% cán bộ quản lý đổi mới phương pháp quản lý, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, giảng dạy theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học, truy cập, khai thác có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của Ngành và Website của nhà trường.

3.2. Về học sinh

Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ học sinh bỏ học: Dưới 1%
- Tỷ lệ học sinh lên lớp: 98%.
- Tỷ lệ học sinh có học lực khá, giỏi: 60%
- Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm khá, tốt: 95%
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT: bằng tỷ lệ thành phố
- Hàng năm đều có học sinh giỏi cấp thành phố, Olympic.
- 10% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.
- 100% học sinh được học tiếng Anh theo Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- 100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

3.3. Chỉ tiêu thi đua

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Trường: Tập thể lao động xuất sắc

- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Chi đoàn giáo viên: Vững mạnh
- Đoàn trường: Xuất sắc
- Hằng năm 95% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.

3.4. Cơ sở vật chất

Khai thác, sử dụng hiệu quả các phòng làm việc cho các bộ phận, nhà vệ sinh các khối lớp, sân trường, cây xanh đều được quan tâm hàng ngày, nhằm tạo cho cảnh quan của nhà trường luôn xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Đến năm 2025, có thêm các phòng chức năng, phòng bộ môn cùng trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại

Trang bị đủ hệ thống ti vi, máy lạnh cho các phòng học.

Sửa chữa nâng cấp khu học tập thể dục, hoạt động giáo dục ngoài trời, vui chơi, đầy đủ các dụng cụ, thiết bị, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

Xây dựng thư viện đạt mức xuất sắc, bổ sung tài liệu tham khảo mới kịp đáp ứng nhu cầu tìm đọc của học sinh và giáo viên.

Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp đáp ứng tốt chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, trang bị camera tất cả các hành lang, phủ sóng wifi toàn trường.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống nhằm không ngừng nâng cao phẩm chất cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Hàng năm xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập để nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ để đáp ứng việc tự học, tự nghiên cứu và nâng cao hiệu quả giảng dạy.

Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong công tác xây dựng và phát triển đội ngũ. Từng bước nâng cao năng lực của từng thành viên trong tổ chuyên môn, giáo viên mới ra trường. Chú trọng lựa chọn và cử giáo viên có phẩm chất tốt, có năng lực chuyên môn đi đào tạo trên chuẩn để tạo nguồn cán bộ nòng cốt.

Tổ chức đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Kết hợp chuẩn nghề nghiệp giáo viên và các văn bản về thi đua khen thưởng để xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá cán bộ, giáo viên căn cứ trên cơ sở đó đánh giá và phân loại đội

ngũ một cách sát thực để có chính sách khen thưởng, sử dụng và thay thế phù hợp.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế làm việc trong nhà trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng và Tổ trưởng chuyên môn

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Tập trung làm thay đổi nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về sự cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy - học trong xu thế hội nhập và phát triển. Thảo luận và thống nhất về cách thức đổi mới và các bước thực hiện cụ thể.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh biến quá trình học tập thụ động thành quá trình tự học có hướng dẫn và quản lý của giáo viên; thực hiện tốt dạy học môn tự chọn, tăng thực hành, rèn luyện khả năng tự học cho học sinh. Cụ thể: khi xây dựng kế hoạch bài dạy phải bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình.

Chú trọng dạy học tích hợp, kiến thức liên môn, nghiên cứu bài học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học nhằm phát huy năng lực mỗi cá nhân, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, áp dụng vào thực tiễn.

Phát triển hình thức dạy, học qua mạng internet.

Tích cực đổi mới các hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm hướng tới phát triển năng lực của học sinh; yêu cầu học sinh phải hiểu và vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng, giảm việc ghi nhớ máy móc. Coi trọng đánh giá để giúp học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học.

Tích cực bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; ôn luyện thi tốt nghiệp THPT chu đáo, đạt hiệu quả cao.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác trong giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn,... giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, trợ lý thanh niên.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy

Tham mưu với cấp trên để được đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà trường, bổ sung trang thiết bị dạy học cho các phòng học, khối phòng học bộ môn, khu luyện tập thể thao theo hướng chuẩn hóa, hiện đại đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Căn cứ vào Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT xây dựng lộ trình đảm bảo tiêu chuẩn về cơ sở vật chất đối với trường trung học phổ thông để đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đầu tư thêm nguồn tài liệu, sách tham khảo phục vụ cho yêu cầu dạy và học, phục vụ có hiệu quả thiết thực cho các hoạt động giáo dục.

Tiếp tục duy trì ngôi trường có cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Thực hiện công tác xã hội hóa để định hướng xây dựng trường học thông minh trong giai đoạn 2020-2025; xây dựng thư viện tiên tiến hiện đại.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng cơ sở vật chất, kế toán, nhân viên thiết bị.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Áp dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý toàn diện nhà trường: dùng các phần mềm theo quy định của ngành trong việc thu học phí, công tác tổ chức, quản lý điểm số học sinh, công tác tài chính, công tác khảo thí, tuyển sinh, thư viện điện tử, công nghệ thông tin điện tử, dạy học trực tuyến.

Hoàn chỉnh Website của trường, thực hiện thông tin chính thức đến xã hội, cha mẹ học sinh và học sinh.

Phát huy tốt năng lực của Tổ tin học trong vai trò là đầu tàu để hỗ trợ cho các tổ chuyên môn trong việc áp dụng công nghệ thông tin vào việc giảng dạy có hiệu quả, sáng tạo; từng bước tiến đến việc hướng dẫn học sinh dùng công nghệ thông tin để tra cứu tài liệu phục vụ cho việc học tập.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng chuyên môn và nhóm giáo viên dạy Tin học.

6. Huy động mọi nguồn lực để phát triển nhà trường

Nguồn nhân lực: có giải pháp tốt nhất để tập hợp, tạo cơ hội cho mọi thành viên của trường phát huy hết khả năng sáng tạo trong hoạt động xây dựng tin nhiệm của nhà trường.

Nguồn lực tài chính: sử dụng hợp lý, có hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu sự nghiệp; huy động nguồn lực xã hội hóa từ cha mẹ học sinh, từ các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, cựu học sinh để hỗ trợ nhà trường.

Nguồn lực vật chất: khai thác, sử dụng có hiệu quả khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng thực hành thí nghiệm, thư viện, phòng làm việc và các công trình phụ trợ khác; trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ giảng dạy, công nghệ phục vụ quản lý, giảng dạy, học tập.

Nguồn lực thông tin: bao gồm thông tin về mục tiêu, chương trình kế hoạch dạy học; về học sinh; về giáo viên; về các vấn đề tài chính; về cơ sở vật chất của nhà trường; về điều kiện chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương,... để phục vụ cho việc ra quyết định hoặc giải quyết các nhiệm vụ nhằm phát triển nhà trường.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng, Ban chấp hành công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

7. Giải pháp về lãnh đạo, quản lý

Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về lãnh đạo, quản lý cho cán bộ quản lý nhà trường.

Xây dựng lề lối làm việc khoa học, tác phong hiện đại, quan hệ đồng nghiệp, thầy trò thân thiện, đúng mực.

Tổ chức hệ thống thông tin trong trường chính xác, thuận lợi, kịp thời.

Xây dựng lực lượng kiểm tra nội bộ trường học có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

8. Xây dựng thương hiệu nhà trường

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết, sự hợp tác cùng phát triển.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 được trình cơ quan chủ quản phê duyệt, phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện

a. Giai đoạn 1: từ năm học 2021 - 2022 đến hết năm học 2023 – 2024

Xây dựng kế hoạch chiến lược, triển khai quán triệt trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh; chuẩn bị quy trình hoạt động cho từng bộ phận.

Chú trọng tập trung vào hoạt động của tổ chuyên môn; đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy; quan tâm công tác hỗ trợ, giúp đỡ trong chuyên môn, nghiệp vụ và sử dụng trang thiết bị dạy học.

Nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên; xây dựng các chủ đề tự học, tự nghiên cứu cho giáo viên tự chọn và tự nghiên cứu trên hệ thống LMS của Bộ Giáo dục.

Xây dựng kế hoạch công tác giáo viên chủ nhiệm, xây dựng lớp tự quản, ban cán sự lớp chủ động trong hoạt động, sinh hoạt lớp và môi trường lớp học thân thiện, học sinh tích cực.

Tập huấn cho các lực lượng nòng cốt để tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục kỹ năng cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, tổ chuyên môn và hướng dẫn đánh giá học tập, rèn luyện cho học sinh theo chương trình giáo dục năm 2018.

Triển khai Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"; Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số tại đơn vị giai đoạn 2021-2025 căn cứ Kế hoạch số 1273/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai Chương trình Chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện “Mô hình nhà trường thông minh”, “Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030”.

Đẩy mạnh việc xây dựng các nguồn lực hỗ trợ tài chính từ các lực lượng bên ngoài (công tác xã hội hóa giáo dục).

b. Giai đoạn 2: từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2025 – 2026

Tiếp tục thực hiện các giải pháp để phát huy các thành quả và khắc phục các hạn chế của giai đoạn 1.

Tập trung toàn lực để hoàn thành mục tiêu chiến lược với hiệu quả cao. Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện, thực hiện giảng dạy và học tập thành công theo chương trình giáo dục 2018 theo chỉ đạo của ngành.

Trong mỗi giai đoạn sẽ tiến hành đánh giá sơ kết những kết quả đạt được, những hạn chế, rút kết kinh nghiệm, điều chỉnh các chỉ tiêu cho phù hợp với thực tế và triển khai các kế hoạch cụ thể cho giai đoạn tiếp theo.

Tiếp tục thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"; Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số tại đơn vị giai đoạn 2021-2025 căn cứ Kế hoạch số 1273/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai Chương trình Chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện “Mô hình nhà trường thông minh”, “Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030”.

Chuẩn bị tổng kết rút kinh nghiệm và xây dựng chiến lược giai đoạn mới.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

a. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch; định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

b. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

Theo dõi chỉ đạo kiểm tra đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ bộ môn; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề về công tác chuyên môn.

c. Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC, nề nếp

Chỉ đạo hoạt động hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh; chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa bổ sung CSVC; chỉ đạo thực hiện đổi mới các quy trình hoạt động hành chính, chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của nhân viên.

d. Chủ tịch Công đoàn

Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong CB-GV-NV.

Làm công tác tư tưởng theo dõi động viên CB-GV-NV khắc phục khó khăn trong đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

e. Bí thư chi đoàn giáo viên, Trợ lý thanh niên

Xây dựng kế hoạch hoạt động, duy trì hoạt động các câu lạc bộ học thuật, kỹ năng, văn nghệ, công tác xã hội; duy trì và phát triển các hoạt động văn - thể - mỹ hàng năm của trường.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện

f. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học... Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn.

g. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Giáo viên chủ nhiệm xây dựng phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh; quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng cho những học sinh nghèo, vượt khó và khen thưởng học sinh đạt thành tích trong học tập và rèn luyện...

4. Kiểm tra, đánh giá

Dựa vào đánh giá của cá nhân, tập thể nhận xét. Những năm học sau thực hiện việc xét duyệt để điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo định hướng phát triển của nhà trường.

Trên cơ sở tự đánh giá, Ban chỉ đạo phân công kiểm tra, đối chiếu với hoạt động thực tế để có kết luận và rút kinh nghiệm.

Hình thành quy trình đánh giá, kiểm tra đúng mục để nâng cao chất lượng hoạt động.

Mỗi năm học thực hiện đánh giá đổi mới hoạt động nhà trường một lần vào cuối năm học.

VI. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch trong từng năm học.

2. Kế hoạch chiến lược thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh.

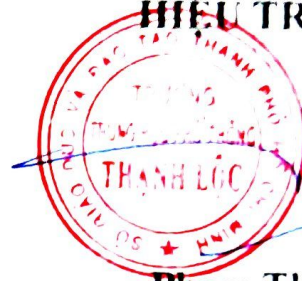
3. Trong từng giai đoạn, kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Bản Kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

PHÊ DUYỆT
CỦA LÃNH ĐẠO SỞ GIÁO DỤC
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hiếu

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Bình